

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: **145/2023/HS-ST**
Ngày: 13-11-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Đào Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Tạ Công Minh.

2/ Ông Lê Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bé Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Võ Hồng Nhân – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 139/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Lê Phước L** (Không có tên gọi khác); Sinh ngày 25 tháng 11 năm 1992, tại tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: **Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; Cha tên **Nguyễn Văn Q** (đã chết) và mẹ tên **Lê Thị X**, sinh năm 1952; Anh chị em ruột: Bị cáo có 03 người chị và 01 người anh, lớn nhất sinh năm 1970, nhỏ nhất sinh năm 1991; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: 01 lần. Ngày 23/5/2023, bị **Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang**, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Xâm nhập vào khu vực quản lý của người khác nhằm mục đích trộm cắp, chiếm đoạt tài sản*” với số tiền 2.500.000 đồng, theo Quyết định số 155/QĐ-XPHC, chưa chấp hành xong; Tiền án: 02 lần.

+ Ngày 13/8/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo Bản án số 63/2020/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/3/2021, chưa xóa án tích.

+ Ngày 25/11/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo Bản án số 102/2021/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày ngày 09/7/2022, chưa xóa án tích, tái phạm.

- Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/7/2023, chuyển tạm giam từ ngày 02/08/2023 cho đến nay.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: **Phạm Hoàng Vũ L1** (Tên gọi khác: Bi Lùi); Sinh ngày 14 tháng 3 năm 1994, tại tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: **Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 5/12; Cha tên **Phạm Hoàng Vũ P** và mẹ tên **Trương Kim H**, sinh năm 1976; Anh chị em ruột: Bị cáo có 01 người em sinh năm 2002, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: 01 lần. Ngày 05/3/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 16/QĐ-TA; Tiền án: 01 lần. Ngày 16/3/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang xử phạt 06 tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo Bản án số 08/2022/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/11/2022, chưa xóa án tích.

- Ngày 17/8/2023, bị cáo bị **Công an huyện C**, tỉnh Tiền Giang xử xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng do có hành vi trộm cắp tài sản (trộm con chó) của bị hại chị **Nguyễn Thị Mười M** theo Quyết định số 124/QĐ-XLHC.

- Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/7/2023, chuyển tạm giam từ ngày 02/08/2023 cho đến nay.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo **Phạm Hoàng Vũ L1**: Ông **Phạm Văn K** - Trợ giúp viên pháp lý của **Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh T** (có mặt).

3/ Họ và tên: **Lâm Hoài B** (Tên gọi khác: **C**); Sinh ngày 28 tháng 01 năm 2000, tại tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: **Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: Lớp 8/12; Cha tên **Lâm Thanh H1**, sinh năm 1974 và mẹ tên **Nguyễn Thị G**, sinh năm 1974; Anh chị em ruột: Bị cáo có 02 người em, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2009; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/7/2023, chuyển tạm giam từ ngày 02/08/2023 cho đến nay.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại:

- 1/ **Phan Hoàng S** – sinh năm 1962 (vắng mặt).
Cư trú: **Khu phố M, thị trấn T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.**
- 2/ **Nguyễn Thị Mười M** – sinh năm 1978 (có mặt).
Cư trú: **Khu phố M, thị trấn T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.**
- * Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
- 1/ **Nguyễn Phan D** – sinh năm 1974 (vắng mặt).
Cư trú: **Khu phố M, thị trấn T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.**
- 2/ **Nguyễn Thị Thu H2** – sinh năm 1977 (vắng mặt).
Cư trú: **Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.**
- 3/ **Phạm Thị Y** – sinh năm 1972 (vắng mặt).
Cư trú: **Khu phố R, thị trấn T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.**
- 4/ **Lê Hồng P1** – sinh năm 1998 (vắng mặt).
Cư trú: **Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.**
- 5/ **Trần Minh N** – sinh năm 1999 (vắng mặt).
Cư trú: **Khu phố R, thị trấn T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo **Lê Phước L** và bị cáo **Phạm Hoàng Vũ L1** khai nhận, vào khoảng 02 giờ sáng ngày 24/7/2023, bị cáo **Lâm Hoài B** rủ bị cáo **L** và bị cáo **L1** đi trộm mai để bán. Bị cáo **B** điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63B-433.27 chở bị cáo **L** và bị cáo **L1** đột nhập vào vườn nhà bị hại anh **Phan Hoàng S**. Khi đến vườn của bị hại anh **S**, bị cáo **B** đứng bên ngoài canh giới, còn bị cáo **L** và bị cáo **L1** đột nhập vào trong vườn rồi lén lút lấy trộm 01 cây mai gốc tứ quý ghép mai vàng đem về khu vực **gò Đ tại ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang** cắt giấu và cắt bỏ các cành của cây mai. Đến 09 giờ cùng ngày, bị cáo **L** điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63B-433.27 chở bị cáo **L1** ngồi phía sau ôm cây mai trộm được đem bán, khi đi đến khu vực **ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang** thì bị **Công an xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang** phát hiện nên bị cáo **L** và bị cáo **L1** bỏ chạy để lại cây mai ven đường. Bị hại anh **S** phát hiện bị mất trộm cây mai nên trình báo sự việc đến **Công an xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang** giải quyết.

**** Vật chứng, đồ vật thu giữ, xử lý:***

- 01 cây mai gốc tứ quý được ghép mai vàng, bị cắt bỏ phần nhánh và ngọn, hoành gốc có kích thước 37cm, đế bầu có kích thước (48×52)cm, tán trên có kích thước (48×54)cm, độ dài cây mai tính từ đất lên là 90cm. Đây là tài sản của anh **Phan Hoàng S**. Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang** ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại cho anh **S** xong.

- 01 xe mô tô hai bánh biển số 63B-433.27 do anh **Lâm Thanh H1** sinh năm 1974, nơi thường trú **ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang** đứng tên giấy chứng nhận đăng ký (là cha ruột của bị cáo **B**). Việc bị cáo **B** dùng xe này để đi trộm cắp tài sản, anh **H1** không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang** ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại cho anh **H1** xong.

- 01 cái vỏ bao có kích thước (85×100)cm, loại bao thức ăn hỗn hợp dạng viên có ghi chữ AH 103L; 01 cái vỏ bao có kích thước (83×110)cm, có ghi chữ bột mì hiệu xe đạp xanh 1; 01 cái áo thun màu xám, cổ viền màu trắng, ngắn tay, có chữ puma màu trắng; 01 cái quần cụt bằng thun màu xanh đậm, có sọc màu xanh nhạt; 01 cái nón kết màu đen, có thêu chữ Lacoste; 01 đôi dép màu trắng-đen có chữ puma; 01 đôi dép nhựa màu đen, loại dép quai kẹp, dài 28cm, rộng bàn 10cm, rộng gót 08cm và 01 ổ khóa bằng kim loại, thân khóa màu vàng, lưỡi khóa màu trắng, lưỡi khóa bị cắt đứt rời thân khóa, thân khóa có 02 mặt ghi chữ VIETTIEP có kích thước (3,5×3,5)cm và còn dính một phần lưỡi khóa bị cắt ổ khóa. Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang ra quyết định chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tiếp tục tạm giữ, chờ xử lý.

- 02 đoạn Camera ảnh ninh, có dữ liệu ghi nhận hình ảnh bị cáo **Lê Phước L** điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63B3-433.27 chở bị cáo **Phạm Hoàng Vũ L1** ôm vật màu trắng ở giữa. Đã được các bị cáo **L, L1** và **B** nhận dạng tại biên bản vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày 25/7/2023, các bị cáo xác định **L** là người điều khiển xe còn **L1** ngồi phía sau ôm cây mai. (Kèm theo hồ sơ vụ án).

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 107/KL-HĐĐG ngày 25/7/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự **huyện C, tỉnh Tiền Giang**, kết luận: 01 cây mai gốc là loại tứ quý được ghép mai vàng, nhưng đã bị cắt bỏ phần nhánh và ngọn, hoành gốc có kích thước 37cm, đế bầu có kích thước (48×52)cm, độ dài cây mai tính từ đất lên là 90cm, có giá trị 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

* **Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại anh **S** đã nhận lại tài sản là cây mai gốc tứ quý được ghép mai vàng bị mất trộm, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

Ngoài ra, qua kết quả điều tra còn xác định vào ngày 22/7/2023 bị cáo **L**, bị cáo **L1** cùng với **Lê Hồng P1** và **Trần Minh N** đã thực hiện hành vi trộm cắp một con chó kiêng của bị hại chị **Nguyễn Thị Mười M**. Sau đó, **N** đem bán cho chị **Phạm Thị Y** được số tiền 900.000 đồng và chia tiền cho cả 04 người tiêu xài cá nhân.

* **Vật chứng, đồ vật thu giữ, xử lý:**

- 01 con chó chủng loại Poodle, lông xù màu da bò, cân nặng 06kg, đã trả lại cho chị **Nguyễn Thị Mười M** xong.

- 01 đĩa Camera ghi ảnh ninh, trong đó có 02 đoạn dữ liệu ghi nhận các đối tượng **Lê Phước L**, **Phạm Hoàng Vũ L1**, **Lê Hồng P1** đến trộm chó tại nhà chị **Nguyễn Thị Mười M** thuộc khu phố R, thị trấn T, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Kèm theo hồ sơ vụ án).

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 144/KL-HĐĐG ngày 21/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự **huyện C, tỉnh Tiền Giang**, kết luận: 01 con chó cảnh, lông xù màu da bò, cân nặng 06kg, có giá trị là 1.900.000 đồng.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại chị **Mười M** đã nhận lại con chó, không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Đối với **Lê Hồng P1** và **Trần Minh N** chưa có tiền án, tiền sự và bị cáo **L1** có 01 tiền án về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” cùng với bị cáo **L** thực trộm cắp 01 con chó của chị **Nguyễn Thị Mười M**, tài sản định giá là 1.900.000 đồng, do chưa đủ định lượng để quy kết trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện C**, tỉnh Tiền Giang ra quyết định xử phạt hành chính đối với **L1**, **P1** và **N**.

Đối với **Phạm Thị Y** có mua 01 con chó do **Trần Minh N** bán, khi mua chị **Y** không biết con chó này do trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện C**, tỉnh Tiền Giang không xem xét trách nhiệm hình sự đối với chị **Y** về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội*”.

Anh **Nguyễn Phan D** là con rể của anh **S** khai có mất 01 cây mai vàng gửi tại đất vườn của anh **S**. Tuy nhiên, các bị cáo **L**, **L1**, **B** không thừa nhận có lấy trộm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện C**, tỉnh Tiền Giang tiếp tục điều tra xử lý sau.

Theo Cáo trạng số 147/CT-VKSCT ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo **Lê Phước L** về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và truy tố các bị cáo **Phạm Hoàng Vũ L1**, bị cáo **Lâm Hoài B** về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

* **Tại phiên tòa:** Bị cáo **B** khai nhận và thừa nhận khi bị cáo chạy ngang nhà của bị hại anh **S**, bị cáo thấy cửa rào nhà anh **S** không khóa nên lúc gặp bị cáo **L** và bị cáo **L1** thì bị cáo nói “*Có nhà đó có cây mai nhưng không khóa cửa rào*”, bị cáo đã chở bị cáo **L** và **L1** bằng xe mô tô hai bánh biển số 63B-433.27 (xe của cha bị cáo đứng tên) đến nhà bị hại anh **S** để trộm mai, bị cáo **L** và bị cáo **L1** là người trực tiếp trộm cây mai, còn bị cáo dựng xe đứng ở ngoài cổng rào, khi bị cáo **L** và **L1** khiêng cây mai ra tới cổng rào, bị cáo có phụ đỡ để lên yên xe, sau đó **L** và **L1** chở cây mai đem về cất giấu ở **gò Đ**, còn bị cáo đứng đợi **L** quay lại chở bị cáo. Đến khoảng 09 giờ sáng thì bị cáo **L**, bị cáo **L1** kêu bị cáo chạy xe lên và bị cáo **L**, **L1** là người chở cây mai đi bán thì bị Công an phát hiện. Bị cáo cùng với **L** và **L1** trộm 01 cây mai của anh **S**, bị cáo không trộm cây mai của anh **D**.

Bị cáo **L** và **L1** khai nhận, hai bị cáo không biết nhà của bị hại anh **S**, bị cáo **B** là người rủ và là người chở hai bị cáo đến nhà bị hại anh **S** để trộm cây mai, hai bị cáo là người trực tiếp trộm cây mai, còn bị cáo **B** đứng ngoài canh chừng. Đến 09 giờ sáng khi hai bị cáo đang chở cây mai đem bán thì bị Công an phát hiện. Hai bị cáo chỉ lấy trộm 01 cây mai của anh **S**, hai bị cáo không lấy trộm cây mai của anh **D**. Ngoài ra, trước ngày hai bị cáo trộm cây mai tại nhà của anh **S** thì hai bị cáo đã cùng với **N**, **P1** trộm con chó kiểng của bị hại chị **Mười M**, bị cáo **L** được chia số tiền 300.000 đồng, bị cáo **L1** được chia 200.000 đồng, hai bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết số tiền được chia.

Bị hại chị **Mười M** trình bày: Chị có mất 01 con chó kiểng, khi xem lại camera tại nhà thì có 04 người thanh niên trộm con chó kiểng của chị đang cột trong sân nhà. Chị đã được Cơ quan Công an trả lại con chó kiểng nên chị không yêu cầu bồi thường.

Người bào chữa cho bị cáo **L1** trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với đề nghị truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đối với bị cáo **L1**. Quá trình điều tra bị cáo **L1** đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại đã nhận lại tài sản và gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo **L1**.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo **Lê Phước L**, **Phạm Hoàng Vũ L1**, **Lâm Hoài B** và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt đối với các bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Lê Phước L** từ 02 năm tù đến 02 năm 03 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Phạm Hoàng Vũ L1** từ 09 tháng tù đến 01 năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Lâm Hoài B** từ 06 tháng tù đến 07 tháng tù.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin lỗi bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện C**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân **huyện C**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật

tổ tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo, lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản ghi lời khai của các bị hại; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Kết luận định giá tài sản; Hình ảnh được ghi nhận trong các đoạn camera; cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 02 giờ sáng ngày 24/7/2023, tại ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang các bị cáo Lê Phước L, Phạm Hoàng Vũ L1 và Lâm Hoài B đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 cây mai gốc tứ quý được ghép mai vàng của bị hại anh Phan Hoàng S. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo L, L1, B chiếm đoạt là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngoài ra, vào sáng ngày 22/7/2023, tại khu phố M, thị trấn T, huyện C, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Lê Phước L đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 con chó kiểng của chị Nguyễn Thị Mười M, tài sản bị chiếm đoạt có giá trị là 1.900.000 đồng (một triệu chín trăm nghìn đồng). Bị cáo Lê Phước L có 02 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Tổng giá trị tài sản bị cáo Lê Phước L đã trộm của anh S và chị Mười M là 4.400.000 đồng, do đó hành vi của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo L1 và bị cáo B đã trộm của anh S là 2.500.000 đồng, do đó hành vi của bị cáo Phạm Hoàng Vũ L1, bị cáo Lâm Hoài B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Các bị cáo cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng các bị cáo không có bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng, do đó hành vi cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản hợp pháp được pháp luật bảo vệ, hành vi của các bị cáo thực hiện đã xem thường pháp luật, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu của các bị hại mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm cải tạo giáo dục riêng đối với các bị cáo, đồng thời bảo đảm ngăn ngừa phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Đối với bị cáo L, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải nên Hội đồng

xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đối với bị cáo **L1**: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo **L1** đã có 01 tiền án về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo **L1** thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và gia đình bị cáo **L1** thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đối với bị cáo **B**, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mặc dù quá trình điều tra bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo, gây khó khăn cho Cơ quan điều tra nhưng tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 cây mai gốc tứ quý được ghép mai vàng, bị cắt bỏ phần nhánh và ngọn, hoành gốc có kích thước 37cm, đế bầu có kích thước (48×52)cm, tán trên có kích thước (48×54)cm, độ dài cây mai tính từ đất lên là 90cm. Đây là tài sản của anh **Phan Hoành S**, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện C**, tỉnh Tiền Giang ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại cho bị hại anh **S** là đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 con chó chủng loại Poodle, lông xù màu da bò, cân nặng 06kg, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại chị **Mười M** là đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô hai bánh biển số 63B-433.27 do anh **Lâm Thanh H1** đứng tên giấy chứng nhận đăng ký (là cha ruột của **B**). Việc **B** dùng xe này để đi trộm cắp tài sản anh **H1** không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện C**, tỉnh Tiền Giang ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại cho anh **H1** là đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 cái vỏ bao có kích thước (85×100)cm, loại bao thức ăn hỗn hợp dạng viên có ghi chữ AH 103L; 01 cái vỏ bao có kích thước (83×110)cm, có ghi chữ bột mì hiệu xe đạp xanh 1; 01 cái áo thun màu xám, cổ viền màu trắng, ngắn tay, có chữ puma màu trắng; 01 cái quần cụt bằng thun màu xanh đậm, có sọc màu xanh nhạt; 01 cái nón kết màu đen, có thêu chữ Lacoste; 01 đôi dép màu trắng-đen có chữ puma; 01 đôi dép nhựa màu đen, loại dép quai kẹp, dài 28cm, rộng bàn 10cm, rộng gót 08cm và 01 ổ khóa bằng kim loại, thân khóa màu vàng, lưỡi khóa màu trắng, lưỡi khóa bị cắt đứt rời thân khóa, thân khóa có 02 mặt ghi

chữ VIETTIEP có kích thước (3,5×3,5)cm và còn dính một phần lưỡi khóa bị cắt ổ khóa. Các vật chứng này các bị cáo đã sử dụng để bóc phần gốc của cây mai mà các bị cáo đã trộm và các bị cáo không yêu cầu nhận lại quần áo, nón, dép do không còn giá trị sử dụng. Do đó, cần tịch thu tiêu hủy các vật chứng nêu trên.

[6] Đối với **Lê Hồng P1** và **Trần Minh N** chưa có tiền án, tiền sự và bị cáo **L1** có 01 tiền án về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” cùng với bị cáo **L** thực trộm cắp 01 con chó của chị **Nguyễn Thị Mười M**, tài sản định giá là 1.900.000 đồng, do chưa đủ định lượng để quy kết trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện C**, tỉnh Tiền Giang ra quyết định xử phạt hành chính đối với **L1, P1** và **N** là đúng quy định pháp luật.

Đối với **Phạm Thị Y** có mua 01 con chó do **Trần Minh N** bán, khi mua chị **Y** không biết con chó này do trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện C**, tỉnh Tiền Giang không xem xét trách nhiệm hình sự đối với chị **Y** về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội” là đúng quy định pháp luật.

Anh **Nguyễn Phan D** là con rể của anh **S** khai có mất 01 cây mai vàng gửi tại đất vườn của anh **S**. Tuy nhiên, các bị cáo **Lê Phước L**, **Phạm Hoàng Vũ L1**, **Lâm Hoài B** không thừa nhận có lấy trộm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện C**, tỉnh Tiền Giang tiếp tục điều tra xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[7] Xét ý kiến của người bào chữa cho bị cáo **L1** là có căn cứ và phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Xét đề nghị truy tố của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo **L, L1, B** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Hình phạt

- Tuyên bố bị cáo **Lê Phước L** phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo **Phạm Hoàng Vũ L1**, bị cáo **Lâm Hoài B** phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Phước L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 25/7/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Hoàng Vũ L1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 25/7/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lâm Hoài B 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 25/7/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cái vỏ bao có kích thước (85×100)cm, loại bao thức ăn hỗn hợp dạng viên có ghi chữ AH 103L; 01 cái vỏ bao có kích thước (83×110)cm, có ghi chữ bột mì hiệu xe đạp xanh 1; 01 cái áo thun màu xám, cổ viền màu trắng, ngắn tay, có chữ puma màu trắng; 01 cái quần cụt bằng thun màu xanh đậm, có sọc màu xanh nhạt; 01 cái nón kết màu đen, có thêu chữ Lacoste; 01 đôi dép màu trắng-đen có chữ puma; 01 đôi dép nhựa màu đen, loại dép quai kẹp, dài 28cm, rộng bàn 10cm, rộng gót 08cm và 01 ổ khóa bằng kim loại, thân khóa màu vàng, lưỡi khóa màu trắng, lưỡi khóa bị cắt đứt rời thân khóa, thân khóa có 02 mặt ghi chữ VIETTIEP có kích thước (3,5×3,5)cm và còn dính một phần lưỡi khóa bị cắt ổ khóa.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/10/2023).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo **L, L1, B** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo liên quan đến phần quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CA huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.
- Lưu HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Đào Oanh